

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỚI LAI
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2022/HS-ST
Ngày: 14/12/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI LAI, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Diệp Hoàng Giang

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lý Hồng Hạnh
2. Ông Lý Văn Tìl

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Bích Liên - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 34/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2022/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 53/2022/QĐST-HS ngày 06/12/2022 đối với các bị cáo:

1. **Trần Nhựt A**, sinh ngày 24/5/2002

Trú tại: Ấp Đ, xã Đ1, huyện T, thành phố Cần Thơ; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: không; Con ông: Trần Văn Đ và bà Cao Thị Mỹ C; Anh, chị em ruột: có 03 người; Tiền sự: chưa; Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/7/2022 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. **Lê Quan S**, sinh ngày 20/10/1992

Trú tại: Ấp Tr, xã X, huyện T, thành phố Cần Thơ; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: làm thuê; Con ông Lê Văn S và bà Trương Thị Kim D; Tiền án: Ngày 13/11/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang xử phạt 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy tại Bản án số 49/2019/HSST ngày 13/11/2019, chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/4/2021, chưa xóa án tích; Tiền sự: Ngày 14/8/2021, bị Ủy ban nhân dân xã X, huyện

T, thành phố Cần Thơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã trong thời hạn 03 tháng, chấp hành xong ngày 14/11/2021; Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thới Lai về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, có mặt tại phiên tòa.

3. Phạm Thế V (tên gọi khác: Suong), sinh năm 1990.

Trú tại: Ấp T, xã X, huyện T, thành phố Cần Thơ; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: làm thuê; Con ông Phạm Thế T và bà Lê Thị B; Vợ: Cũng Thị Thu H, sinh năm 1989; Con: Có 04 người, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2018; Anh chị em ruột: có 02 người; Tiền án: Ngày 25/9/2012, bị Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xử phạt 02 năm tù tại Bản án số 117/2012/HSPT ngày 25/9/2012 về tội Cố ý gây thương tích, chấp hành xong ngày 31/8/2013, đã xóa án tích; Tiền sự: Ngày 11/11/2019, bị Công an huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ xử phạt vi phạm hành chính 2.500.000 đồng về hành vi Cố ý gây thương tích. Ngày 25/3/2021, bị Ủy ban nhân dân xã X, huyện T xử phạt vi phạm hành chính 2.500.000 đồng về hành vi Cố ý gây thương tích và xử phạt 3.500.000 đồng về hành vi Hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác; Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/7/2022, có mặt tại phiên tòa.

4. Bùi Văn N, sinh ngày 08/11/1989

Trú tại: Ấp Th, xã T, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long ; Chỗ ở: Ấp A, xã Th, huyện T, thành phố Cần Thơ; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: không; Con ông: Bùi Văn A và bà Đặng Thị Thùy T; Vợ: Đặng Diệu H; Con có 02 người: lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2016; Tiền sự: chưa; Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thới Lai về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

1. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1975 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp Đ, xã Đ1, huyện T, thành phố Cần Thơ.

2. Ông Ngô Bá T1, sinh năm 1978 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Đ, xã Đ1, huyện T, thành phố Cần Thơ.

3. Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1978 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Th, xã T1, huyện T, thành phố Cần Thơ.

4. Ông Võ Thanh P, sinh năm 1979 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp H, thị trấn T1, huyện T, thành phố Cần Thơ

5. Ông Huỳnh Thanh N, sinh năm 1987 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Th, thị trấn T1, huyện T, thành phố Cần Thơ

6. Ông Đặng Hoàng V, sinh năm 1985 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Đ, xã Đ1, huyện T, thành phố Cần Thơ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Lê Hoàng A, sinh năm 1981 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Th, xã T1, huyện T, thành phố Cần Thơ

2. Ông Lê Chí T, sinh năm 1988 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Th, xã T1, huyện T, thành phố Cần Thơ

3. Ông Nguyễn Chí T, sinh năm 1991 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Đ, xã Đ1, huyện T thành phố Cần Thơ.

Người làm chứng:

Ông Phạm Công T, sinh năm 1980 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Th, xã T1, huyện T, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trong khoảng thời gian từ tháng 6/2022 đến tháng 7/2022 Trần Nhựt A, Lê Quan S đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và Phạm Thế Vi, Bùi Văn N đã thực hiện hành vi Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, cụ thể như sau:

Vụ 1: Vào khoảng 01 giờ giữa tháng 06/2022 (không nhớ rõ cụ thể ngày nào), Trần Nhựt A một mình đi bộ đến nhà chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1975, ngụ ấp Đông Hiền A, xã Đông Thuận, huyện Thới Lai thì phát hiện và lấy trộm một vỏ lãi Composite màu xanh, nhãn hiệu Hữu Duy có chiều dài 7,1m, ngang 85cm cùng máy xăng 6,5HP màu đỏ trắng đang neo đậu dưới mé sông trước nhà. Sau khi lấy xong Nhựt A chạy về nhà Phạm Thế V để bán cho Vinh với giá 1.500.000 đồng. Phạm Thế V biết tài sản do Nhựt A trộm cắp được mà có nhưng vẫn mua để sử dụng. Riêng đối với máy xăng V đem cho đối tượng tên L (chưa xác định được nhân thân) nên không thu hồi được tang vật.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 556/KL-HĐĐG ngày 20 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân huyện Thới Lai, kết luận: Vỏ lãi màu xanh hiệu Hữu Duy có chiều dài 7,1m, ngang 85cm với số tiền 2.100.000 đồng, riêng máy xăng không định giá được do không thu hồi được tang vật.

Vụ 2: Khoảng 11 giờ ngày 22/6/2022 Trần Nhựt A một mình đi bộ đến nhà anh Ngô Bá Th, sinh năm 1978, ngụ ấp Định Hòa A, xã Định Môn, huyện Thới Lai thì phát hiện và lấy trộm một vỏ lãi Composite màu xanh, nhãn hiệu Thái Sơn có chiều dài 5,84m, ngang 74cm và máy xăng màu xanh hiệu Huyndai HE420 có dàn sắt xi dài 3,27m và chân vịt hai cánh đang neo đậu dưới mé sông trước nhà. Sau khi lấy trộm Nhựt A chạy vỏ máy qua cầu KH8 được khoảng gần 200m thì vướng phải lục bình dày đặc không chạy được nên Nhựt A tăng ga thì làm vỏ máy chìm xuống kinh KH8, Nhựt A bỏ về nhà Phạm Công

T (tên thường gọi là Mến) kêu T ra vớt máy tiếp, sau đó T lấy xe của Trú chở Nhựt A ra chỗ chìm vỏ lãi và máy xăng nhưng T nói để về lấy vỏ của T ra vớt, nhưng khi về tới nhà thì Nhựt A và bạn gái cãi nhau nên Nhựt A bỏ về nhà mình mà không vô vớt máy. Đến khoảng 08 giờ sáng ngày hôm sau Nhựt A và Phạm Thế V chạy xuống của V vô vớt máy nhưng không tìm được. Sau khi phát hiện vỏ máy bị mất anh Ngô Bá Th cùng những người khác đi dọc kinh KH8 để tìm kiếm thì phát hiện vỏ lãi và máy xăng bị chìm dưới kinh KH8 nên trình báo Công an xã Định Môn về sự việc và nhận lại vỏ máy bị mất trộm.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 684/KL-HĐĐG ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân huyện Thới Lai, kết luận: Vỏ lãi composite màu xanh hiệu Thái Sơn có chiều dài 5,84m, ngang 74cm với số tiền 2.200.000 đồng; máy xăng màu xanh hiệu Hyundai HE420 có dàn sắt xi dài 3,27m và chân vịt hai cánh với số tiền 3.500.000 đồng. Tổng giá trị tài sản trộm cắp là 5.700.000 đồng.

Vụ 3: Khoảng 12 giờ, ngày 30/6/2022 Trần Nhựt A lấy vỏ máy của Phạm Công T đi đến nhà của anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1978, ngụ ấp Thới Bình, xã Xuân Thắng, huyện Thới Lai thì phát hiện và lấy trộm được một xuồng Composite màu trắng xám, có chữ Chín Bên hai bên thân xuồng có sơn viền xanh, dưới đáy có màu trắng dài khoảng 4,6m, ngang khoảng 0,9m và máy xăng màu đỏ hiệu RATO 6,5HP có lớp máy bằng sắt dài khoảng 1,7m và chân vịt hai cánh trắng inox. Sau khi lấy trộm được, Nhựt A chạy về nhà T. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày Nhựt A lấy máy xăng trộm được chạy vô nhà V để bán cho V nhưng không thấy V ở nhà nên Nhựt A khiêng máy xăng để trên bờ trước cửa nhà V. Đến khoảng 19 giờ thì V điện cho Nhựt A hỏi máy xăng thì Nhựt A nói là bán cho V với giá 1.000.000 đồng. V biết máy xăng do Nhựt A trộm cắp được mà có nhưng vẫn mua. Khoảng một tiếng sau thì Nhựt A chạy vô nhà V lấy tiền bán máy xăng. Phạm Thế V lấy máy xăng mua được đem cho đối tượng tên Danh B ở huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang sử dụng nên không thu hồi được tài sản. Đối với chiếc xuồng Composite thì Nhựt A có nhờ Bùi Văn N kiểm người mua để Nhựt A bán, sau đó N giới thiệu bán cho Lê Chí Th, ngụ ấp Thới Bình B, xã Thới Thạnh, huyện Thới Lai mua với giá 1.200.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 684/KL-HĐĐG ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân huyện Thới Lai, kết luận: Xuồng composite màu trắng xám hiệu Chín Bên hai bên thân xuồng có sơn viền xanh, dưới đáy có màu trắng với số tiền 1.000.000 đồng; Tại Bản kết luận định giá tài sản số 781/KL-HĐĐG ngày 08 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân huyện Thới Lai, kết luận: Máy xăng hiệu RATO màu đỏ 6,5HP có lớp máy bằng sắt dài 7m và chân vịt hai cánh trắng inox với giá tiền 3.400.000 đồng. Tổng giá trị tài sản trộm cắp là 4.400.000 đồng.

Vụ 4: Khoảng 14 giờ ngày 04/7/2022, Trần Nhựt A rủ Lê Quan S đi tìm tài sản để lấy trộm thì S đồng ý. S lấy xe Vision màu đỏ Biển kiểm soát 82B1-599.63 của S chở

Nhật A đi đến nhà anh Võ Thanh Ph, sinh năm: 1979, ngụ ấp Thới Hiệp A, thị trấn Thới Lai, huyện Thới Lai thì phát hiện một vỏ Composite màu xanh, nhãn hiệu Hiếu Toàn có chiều dài 3,4m, ngang 85cm và máy xăng màu đỏ đen có nắp chụp chữ Honda 6,5HP có dàn sắt xi và chân vịt hai cánh trắng khoảng 20cm đang neo đậu dưới mé sông trước cửa nhà. S dừng xe để Nhật A xuống tháo dây lấy trộm vỏ máy, còn S khi thấy Nhật A trộm xong thì chạy xe về trước. Nhật A lấy vỏ máy trộm được chạy về nhà V định bán cho V nhưng chưa thỏa thuận được việc mua bán thì Nhật A, S, V lên chòi hoang trên ruộng của V cùng nhau sử dụng ma túy. Còn vỏ máy thì sau khi bị mất tài sản anh Võ Thanh Ph đi tìm kiếm tài sản và phát hiện nên báo Công an xã thu hồi tang vật.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 556/KL-HĐĐG ngày 20 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân huyện Thới Lai, kết luận: Vỏ lái Composite màu xanh nhãn hiệu Hiếu Toàn có chiều dài 3,4m và ngang 85cm với số tiền 2.050.000 đồng; máy xăng màu đỏ đen có nắp chụp chữ Honda 6.5HP có dàn sắt xi và chân vịt hai cánh trắng khoảng 20cm với số tiền 1.400.000 đồng. Tổng giá trị tài sản trộm cắp được là 3.450.000 đồng.

Vụ 5: Khoảng 01 giờ sáng ngày 07/7/2022 Trần Nhật A lấy vỏ máy của Phạm Công T đi một mình đến nhà của anh Huỳnh Thanh N, sinh năm 1987, ngụ ấp Thới Hòa A, thị trấn Thới Lai, huyện Thới Lai thì phát hiện và lấy trộm một vỏ cano Composite màu xanh, nhãn hiệu Hiếu Toàn có chiều dài 3,4m và ngang 85cm đang neo đậu dưới mé sông trước nhà. Sau khi trộm được Nhật A chạy về nhà T và mượn máy xăng của Trứ chạy vỏ trộm được đi tìm V để bán, Nhật A gặp V tại nhà của T, bán cho V với giá 2.000.000 đồng nhưng chưa lấy tiền vì Nhật A còn nợ tiền V. Sau khi mua V chạy vỏ về nhà ba vợ của V là Cung Quang T ở ấp Thới Thanh, xã Trường Xuân cất giữ, sau đó bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thới Lai thu giữ tang vật.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 556/KL-HĐĐG ngày 20 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân huyện Thới Lai, kết luận: Vỏ lái màu xanh nhãn hiệu Hiếu Toàn có chiều dài 3,4m và ngang 85cm với số tiền 2.050.000 đồng.

Vụ 6: Vào khoảng 14 giờ ngày 19/6/2022 Trần Nhật A đi bộ một mình để tìm tài sản lấy trộm. Khi đến nhà của anh Đặng Hoàng V, sinh năm 1985, ngụ ấp Định Mỹ, xã Định Môn, huyện Thới Lai thì phát hiện vỏ lái Composite màu xanh hiệu ĐTC có chiều dài 7,2m và ngang 85cm cùng máy xăng màu đỏ trắng có lạp inox dài 2,7m và chân vịt hai cánh trắng khoảng 18cm đang neo đậu dưới mé sông chỉ buộc dây không có khóa nên Nhật A bước xuống tháo dây rồi xô vỏ lái ra xa sau đó giựt máy chạy về nhà Phạm Công T. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày Nhật A bán máy xăng cho Nguyễn Chí T với giá 600.000 đồng, trong quá trình sử dụng T sơn máy xăng từ màu đỏ trắng ban đầu thành màu đen. Còn vỏ lái Nhật A bán cho Bùi Văn N với giá 1.000.000 đồng (N biết vỏ do Nhật A trộm cắp được mà có nhưng vẫn mua). Sau khi Bùi Văn N mua vỏ lái trên thì bán lại cho Lê Hoàng A với giá tiền 2.500.000 đồng. Nguyễn Chí T và Lê Hoàng A đã giao nộp lại tang

vật.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 684/KL-HĐĐG ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân huyện Thới Lai, kết luận: Vô lăng Composite màu xanh hiệu ĐTC có chiều dài 7,2m và ngang 85cm với số tiền 2.000.000 đồng; máy xăng màu đen có lớp inox dài 2,7m và chân vịt hai cánh trắng khoảng 18cm có giá tiền 2.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản trộm cắp là 4.000.000 đồng.

Tại Bản Cáo trạng số 37/CT-VKS-TL ngày 07 tháng 11 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai truy tố bị cáo Trần Nhật A về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm b khoản 2 điều 173 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Lê Quan S về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự; truy tố các bị cáo Phạm Thế V, Bùi Văn N về tội: “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” theo khoản 1 điều 323 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa,

Bị cáo Trần Nhật A khai nhận đã thực hiện tổng cộng 06 vụ trộm cắp tài sản có tổng giá trị 21.700.000 đồng; Lê Quan S khai nhận thực hiện 01 vụ trộm cắp tài sản có giá trị 3.450.000 đồng. Phạm Thế V không hứa hẹn trước nhưng có hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có 03 vụ với tổng giá trị tài sản là 7.550.000 đồng. Bùi Văn N tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có 02 vụ với giá trị tài sản là 3.000.000 đồng.

Bị hại bà Nguyễn Thị T trình bày: Về trách nhiệm dân sự đề nghị bị cáo Nhật A bồi thường trị giá máy xăng với số tiền 2.000.000 đồng; về trách nhiệm hình sự xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nhật A.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai có phân tích vai trò, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo và vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Trần Nhật A, Lê Quan S phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”; các bị cáo Phạm Thế V, Bùi Văn N phạm tội: “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”.

Áp dụng: điểm b, khoản 2 điều 173, điểm s khoản 1, điều 51, điểm g khoản 1 điều 52, điều 38, điều 58, điều 17 Bộ luật hình sự, đối với bị cáo Nhật A; xử phạt bị cáo Nhật A mức án tù 02 đến 03 năm tù.

Áp dụng: khoản 1 điều 173, điểm s khoản 1, điều 51, điểm h khoản 1 điều 52, điều 38, điều 58, điều 17 Bộ luật hình sự, đối với bị cáo S; xử phạt bị cáo S từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Đề nghị áp dụng điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp với hình phạt 02 (hai) năm (sáu) tháng tù về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2022/HS-ST ngày 20/10/2022 của Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

Áp dụng: khoản 1 điều 323, điểm s khoản 1, điều 51, điểm g khoản 1 điều 52, điều 38 Bộ luật hình sự, đối với bị cáo V; xử phạt bị cáo V từ 01 năm đến 02 năm tù.

Áp dụng: khoản 1 điều 323, điểm s khoản 1, điều 51, điểm g khoản 1 điều 52, điều 38, Bộ luật hình sự, đối với bị cáo N; xử phạt bị cáo N từ 06 tháng đến 01 năm tù.

Về số tiền thu lợi bất chính: Bị cáo Nhựt A thu lợi bất chính số tiền 5.300.000 đồng, bị cáo N thu lợi 1.500.000 đồng, đề nghị buộc các bị cáo nộp sung vào ngân sách nhà nước đối với số tiền này.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo N trả lại cho anh Lê Hoàng A số tiền 2.500.000 đồng; buộc bị cáo Nhựt A bồi thường cho anh K số tiền 3.400.000 đồng và chị T số tiền là 2.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Ghi nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thới Lai đã trả lại tài sản cho các chủ sở hữu.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Vision, biển số 82B1-599.63 do bị cáo S dùng để đi trộm tài sản nên đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 áo khoát dù màu đen, hai tay áo màu trắng có hoa văn màu đen thu giữ của bị cáo S do không có giá trị sử dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an huyện Thới Lai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, các bị cáo thống nhất với nội dung cáo trạng đã truy tố và khai nhận: Trong khoảng thời gian từ tháng 6/2022 đến tháng 7/2022, bị cáo Nhựt A đã thực hiện tổng cộng 06 vụ trộm cắp tài sản, tất cả 06 vụ trên giá trị tài sản từ 2.000.000 đồng trở lên tổng giá trị tài sản bị cáo Nhựt A đã lấy trộm là 21.700.000 đồng. Lê Quan S thực hiện 01 vụ trộm cùng với bị cáo Nhựt A, tài sản trị giá 3.450.000 đồng, tài sản các bị cáo lấy trộm được chủ yếu là vỏ composite và máy xăng các loại với cùng thủ đoạn là lợi dụng sở hữu của chủ sở hữu, không người trông coi bị cáo đã lén lút cắt dây và chạy vỏ máy đem đi cất giấu và tiêu thụ.

Đối với bị cáo V và N tuy không hứa hẹn trước nhưng nhiều lần có hành vi tiêu thụ tài sản do bị cáo Nhựt A và S phạm tội mà có. Trong đó, V tiêu thụ 03 vụ, tài sản trị giá 7.550.000 đồng, N tiêu thụ 02 vụ với giá trị tài sản là 3.000.000 đồng.

Đối chiếu lời khai của các bị cáo tại phiên tòa với lời khai tại Cơ quan điều tra, biên

bản khám nghiệm hiện trường, biên bản đối chất, Bản kết luận định giá tài sản, vật chứng thu giữ được, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ thấy phù hợp.

Các bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý.

Mục đích của bị cáo Nhựt A, S là muốn có tiền tiêu xài cá nhân. Đối với bị cáo V, N biết rõ tài sản trên là phạm pháp nhưng vì động cơ vụ lợi muốn mua tài sản với giá trị thấp và bán lại kiếm lời nên bắt chấp.

Hành vi của các bị cáo Nhựt A, Quan S đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản theo quy định tại điều 173 Bộ luật hình sự. Hành vi của các bị cáo V, N đủ yếu tố cấu thành tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có theo quy định tại điều 323 Bộ luật hình sự.

Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai truy tố các bị cáo theo tội danh và điều khoản luật đã nêu là có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

Xét tính đồng phạm trong vụ án thấy rằng, Nhựt A cùng S thực hiện 01 vụ, nhưng không có sự bàn bạc, phân công nhiệm vụ rõ ràng nên xác định đồng phạm giản đơn. Đối với bị cáo Nhựt A không có nghề nghiệp thực hiện 06 vụ trộm liên tục và lấy đó làm nguồn thu nhập chính của bản thân nên xác định bị cáo phạm tội có tính chất chuyên nghiệp.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo Trần Nhựt A, Phạm Thế V, Bùi Văn N phạm tội từ 02 lần trở lên nên phải bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Lê Quan S chưa được xóa án tích nay tiếp tục phạm tội nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự là tái phạm.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa và quá trình điều tra các bị cáo đều thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về nhân thân: Bị cáo Lê Quan S có tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích, từng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, bị cáo Phạm Thế V có tiền án về tội cố ý gây thương tích tuy đã được xóa án tích và nhiều tiền sự và đã hết thời hiệu thi hành nhưng xác định các bị cáo S, V có nhân thân xấu. Đối với bị cáo Nhựt A, N chưa có tiền án, tiền sự.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, các bị cáo không có nghề nghiệp, thường xuyên tụ tập ăn chơi và sử dụng trái phép chất ma túy, vì muốn kiếm tiền tiêu xài cá nhân và thỏa mãn cơn nghiện nên bắt chấp. Vì vậy, cần có mức hình phạt nghiêm khắc cách ly các bị cáo ra ngoài xã

hội một thời gian để răn đe, cải sửa và phòng ngừa chung trong xã hội. Quá trình nghị án, Hội đồng xét xử có xem xét hành vi, vai trò, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của từng bị cáo để có mức hình phạt tương xứng đối với hành vi phạm tội và nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không nghề nghiệp ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[7] Về số tiền thu lợi bất chính: Bị cáo Nhựt A thu lợi bất chính số tiền 5.300.000 đồng, bị cáo N thu lợi 1.500.000 đồng, cần buộc các bị cáo nộp sung vào ngân sách nhà nước đối với số tiền này.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo N trả lại cho anh Lê Hoàng A số tiền 2.500.000 đồng; buộc bị cáo Nhựt A bồi thường cho anh K số tiền 3.400.000 đồng và chi T số tiền là 2.000.000 đồng.

[9] Về xử lý tang vật, vật chứng: Ghi nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thới Lai đã trả lại tài sản cho các chủ sở hữu.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Vision, biển số 82B1-599.63 của bị cáo S do bị cáo dùng làm công cụ, phương tiện phạm tội. Tịch thu tiêu hủy 01 áo khoát dù màu đen, hai tay áo màu trắng có hoa văn màu đen thu giữ của bị cáo S do không có giá trị sử dụng.

[10] Về án phí hình sự và dân sự sơ thẩm các bị cáo phải chịu theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b, khoản 2 điều 173, điểm s khoản 1 điều 51, điểm g khoản 1 điều 52 điều 38, điều 58, điều 17 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nhựt A.

Căn cứ vào khoản 1 điều 173, điểm s khoản 1 điều 51, điểm h khoản 1 điều 52, điều 38, điều 56, điều 58, điều 17 Bộ luật hình sự đối với bị cáo S.

Căn cứ vào khoản 1 điều 323, điểm s khoản 1 điều 51, điểm g khoản 1 điều 52, điều 38, Bộ luật hình sự đối với bị cáo V.

Căn cứ vào khoản 1 điều 323, điểm s khoản 1 điều 51, điểm g khoản 1 điều 52, điều 38, Bộ luật hình sự đối với bị cáo N.

Tuyên bố các bị cáo Trần Nhựt A, Lê Quan S phạm tội: *“Trộm cắp tài sản”*.

Tuyên bố các bị cáo Phạm Thế V, Bùi Văn N phạm tội: *“Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”*.

Xử phạt:

Trần Nhựt A 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 13/7/2022.

Lê Quan S 01 (một) năm tù. Tổng hợp với hình phạt 02 (hai) năm (sáu) tháng tù về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2022/HS-ST ngày 20/10/2022 của Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ. Hình phạt chung bị cáo phải chấp hành là 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 13/7/2022.

Phạm Thế V 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 25/7/2022.

Bùi Văn N 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày chấp hành án.

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Về số tiền thu lợi bất chính: Buộc bị cáo Nhựt A nộp lại số tiền 5.300.000 đồng (*Năm triệu, ba trăm ngàn đồng*) và bị cáo N nộp lại số tiền là 1.500.000 đồng (*Một triệu, năm trăm ngàn đồng*) sung vào ngân sách nhà nước.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điều 589 Bộ luật dân sự;

Buộc bị cáo N trả lại cho anh Lê Hoàng A số tiền 2.500.000 đồng (*Hai triệu, năm trăm ngàn đồng*); buộc bị cáo Nhựt A bồi thường cho anh Nguyễn Văn K số tiền 3.400.000 đồng (*Ba triệu, bốn trăm ngàn đồng*) và chị Nguyễn Thị T số tiền là 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*).

Về xử lý tang vật, vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Ghi nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thới Lai đã trả lại tài sản cho các chủ sở hữu.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Vision, biển số 82B1-599.63 (số máy: JF66E0771291, số khung: RLHJF5816GY469456).

Tịch thu tiêu hủy 01 áo khoát dù màu đen, hai tay áo màu trắng có hoa văn màu đen.

(Vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Lai đang quản lý, theo biên bản về việc giao nhận tài sản, vật chứng ngày 07 tháng 11 năm 2022).

Về án phí: Áp dụng điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*).

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Nhựt A và bị cáo N mỗi bị cáo phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*).

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo, bị hại có mặt được quyền kháng cáo. Đối với bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại địa phương.

Bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thới Lai tiếp tục xác minh làm rõ hành vi của Phạm Công Trứ cho bị cáo Nhựt Anh mượn vỏ máy để đi trộm cắp và tiêu thụ tài sản nếu có căn cứ đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- Sở Tư pháp TP. Cần Thơ;
- VKSND huyện Thới Lai;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Thới Lai;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Nhà tạm giữ CA huyện Thới Lai;
- Chi cục THADS huyện Thới Lai;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Diệp Hoàng Giang